

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 152/2022/HS-PT
Ngày: 25-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Minh Châu.

Các Thẩm phán:

Bà Phạm Thị Hồng Vân;

Ông Nguyễn Văn Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Mai Hương, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Lê Hồng Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 130/2022/TLPT-HS ngày 12 tháng 7 năm 2022; đối với bị cáo Trần Tuấn K cùng đồng phạm; do có kháng cáo của các bị cáo Trần Tuấn K, Trần Văn L, Nguyễn Thanh V; đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số: 29/2022/HS-ST ngày 30 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

Các Bị cáo kháng cáo:

1. Trần Tuấn K, sinh năm: 1978, tại tỉnh Trà Vinh; nơi ĐKKHKT: Ấp, xã PP, huyện CK, tỉnh Trà Vinh; chỗ ở hiện nay: Khu phố K1, Thị trấn K2, Huyện K3, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm cửa kính; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Y và bà Đinh Thị Xuyên; vợ tên: Nguyễn Thị Hoàng Nguyên sinh năm 1984 và có 02 người con. Tiền án, tiền sự: không có; bị tạm giữ từ ngày 26-12-2021 đến ngày 04-01-2022, bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 04-01-2022; bị cáo có mặt;

2. Trần Văn L, sinh năm: 1973, tại tỉnh Tây Ninh; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Ấp L1, xã L2, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: mua bán; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: V Nam; con ông Trần Văn Tề (chết) và bà Bùi Thị Dậy; vợ tên Nguyễn Thị Thu Hương (đã ly hôn), con: 03 người. Tiền án, tiền sự: không có.

Nhân thân: Bản án số 136/PTHS ngày 06-11-1998, Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng"; ngày 04-3-2022 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; bị cáo có mặt;

3. Nguyễn Thanh V, sinh năm 1975, tại tỉnh Tây Ninh; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Ấp Phước Hòa, xã Suối Đá, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: V Nam; con ông Nguyễn Văn Lèo (chết) và bà Lê Thị Cưu; vợ tên Hà Thị Mong; có 01 con sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: không có; bị tạm giữ từ ngày 26-12-2021 đến ngày 04-01-2022, bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; từ ngày 04-01-2022; bị cáo có mặt;

Các bị cáo Trịnh Văn Cho, Huỳnh Văn Cà **không kháng cáo, không bị kháng nghị.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 26-12-2021, Trịnh Văn Cho (tự Quẹo) đến khu đất trống của chị Đỗ Thị Út; thuộc ấp Tân Định 1, xã Suối Đá, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh để làm cái lắc tài xỉu thắng, thua bằng tiền với các bị cáo Trần Văn L, Trần Tuấn K, Nguyễn Thanh V, Huỳnh Văn Cà và khoảng 10 đối tượng khác. Đến khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày, Công an huyện Dương Minh Châu kiểm tra bắt quả tang, khoảng 10 đối tượng khác chạy trốn. Đến ngày 08-02-2022, Trịnh Văn Cho đến Công an huyện Dương Minh Châu trình báo vụ đánh bạc do Trịnh Văn Cho làm cái như sau:

1. Trịnh Văn Cho đem theo 03 hột xí ngầu, 01 đĩa sứ, 01 nắp nhựa màu đỏ và số tiền 1.500.000 đồng làm vốn làm cái lắc tài xỉu, quy định đặt tài xỉu đặt thấp nhất số tiền 50.000 đồng, cao nhất số tiền 300.000 đồng, bị cáo Cho làm cái 30 ván thua số tiền 1.350.000 đồng.

2. Huỳnh Văn Cà đem theo số tiền 1.050.000 đồng đánh bạc, đặt 10 ván, mỗi ván với số tiền 50.000 đồng bị thua số tiền 150.000 đồng; bị tạm giữ số tiền 900.000 đồng.

3. Trần Tuấn K đem theo số tiền 1.800.000 đồng đánh bạc, đặt 10 ván, mỗi ván với số tiền từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng bị thua số tiền 300.000 đồng; bị

tạm giữ số tiền 1.500.000 đồng.

4. Trần Văn L đem theo số tiền 6.300.000 đồng, nhưng dùng số tiền 1.300.000 đồng đánh bạc, đặt 08 ván, mỗi ván với số tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng, bị thua số tiền 300.000 đồng; bị tạm giữ số tiền 6.000.000 đồng, trong đó 1.000.000 đồng là tiền làm vốn đánh bạc, 5.000.000 đồng là tiền L dùng để khám bệnh.

5. Nguyễn Thanh V đem theo số tiền 6.900.000 đồng, nhưng chỉ sử dụng số tiền 1.900.000 đồng dùng vào mục đích đánh bạc. V tham gia đặt 10 ván, mỗi ván với số tiền từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng, kết quả thắng số tiền 700.000 đồng; bị tạm giữ số tiền 7.600.000 đồng, trong đó 2.600.000 đồng là tiền làm vốn và tiền thắng đánh bạc, 5.000.000 đồng là tiền V dùng để tiêu xài.

Tổng số tiền các bị cáo dùng vào mục đích đánh bạc 7.550.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2022/HS-ST ngày 30 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh; quyết định:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh V 03 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 26-12-2021 đến ngày 04-01-2022.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Tuấn K 03 (ba) tháng tù tội “Đánh bạc”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 26-12-2021 đến ngày 04-01-2022.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Văn L; xử phạt bị cáo Trần Văn L 03 (ba) tháng tù tội “Đánh bạc”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Bản án quyết định phạt bổ sung mỗi bị cáo số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng và xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 02-6-2022, các bị cáo Trần Tuấn K, Nguyễn Thanh V và Trần Văn L; có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm; các bị cáo Trần Tuấn K, Nguyễn Thanh V và Trần Văn L; giữ nguyên nội dung kháng cáo, Kiểm sát viên đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, 356 của Bộ luật Hình sự; không chấp kháng cáo của các bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm;

Các Bị cáo không tranh luận.

Các Bị cáo có lời nói sau xin được chấp nhận kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tổ tụng: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng; do đó những hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Trần Tuấn K, Nguyễn Thanh V và Trần Văn L thừa nhận hành vi phạm tội và xin được hưởng án treo. Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Hành vi của bị cáo thực hiện: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 26-12-2021, Trịnh Văn Cho (tự Queo) làm cái lắc tài xỉu thắng, thua bằng tiền với các bị cáo Trần Văn L, Trần Tuấn K, Nguyễn Thanh V, Huỳnh Văn Cà và khoảng 10 đối tượng khác, tại địa điểm khu đất trống; thuộc ấp Tân Định 1, xã Suối Đá, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Đến khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày, các bị cáo bị bắt quả tang, trong đó bị cáo Trịnh Văn Cho chuẩn bị dụng cụ lắc tài xỉu, dùng số tiền 1.500.000 đồng làm vốn làm cái. Bị cáo Huỳnh Văn Cà đánh bạc số tiền 1.050.000 đồng đánh bạc, bị cáo Tuấn K đánh bạc số tiền 1.800.000 đồng, bị cáo Trần Văn L đánh bạc số tiền 1.300.000 đồng, bị cáo Nguyễn Thanh V đánh bạc số tiền 1.900.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo đánh bạc 7.550.000 đồng. Do đó Tòa án sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo: Tòa án sơ thẩm đã căn cứ tính chất của vụ án và mức độ thực hiện hành vi của các bị cáo; căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; xử phạt các bị cáo Nguyễn Thanh V, Trần Tuấn K và Trần Văn L; mỗi bị cáo 03 tháng tù về tội “Đánh bạc” tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[5] Xét thấy các bị cáo Trần Tuấn K, Nguyễn Thanh V có nhân thân tốt; chưa lần nào bị xử phạt vi phạm hành chính và bị kết án; không có tiền án, tiền sự, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có địa chỉ cư trú rõ ràng. Riêng bị cáo Trần Văn L vào năm 1998 bị Tòa án xử phạt 30 tháng tù về tội “Gây rối trật tự”; đến nay đã trên 10 năm, lần phạm tội này bị cáo đánh bạc số tiền 1.300.000 đồng; xét thấy không cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo; chấp nhận kháng cáo của các bị cáo; sửa bản án sơ thẩm; đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa không phù hợp quyết định của Hội đồng xét xử.

[6] Hình phạt bổ sung: Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Thanh V, Trần Tuấn K và Trần Văn L đã nộp phạt bổ sung và án phí sơ thẩm; theo quyết định

của bản án sơ thẩm; trong đó bị cáo V và bị cáo L nộp được $\frac{1}{2}$ số tiền phạt, bị cáo Trần Tuấn K nộp hết số tiền phạt, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật, ăn năn hối cải.

[7] Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30-12-2016, các bị cáo không phải chịu.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Tuấn K, Nguyễn Thanh V và Trần Văn L.

3. Sửa Bản án Hình sự sơ thẩm số: 29/2022/HS-ST ngày 30 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

3.1 Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 36 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh V 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”; Khấu trừ thời gian tạm giữ 10 ngày, bằng 30 ngày cải tạo không giam giữ.

3.2 Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 36 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Văn L 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”;

3.3 Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 36 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Tuấn K 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”; Khấu trừ thời gian tạm giữ 10 ngày, bằng 30 ngày cải tạo không giam giữ.

3.4 Giao bị cáo Nguyễn Thanh V về Ủy ban nhân dân xã Suối đá, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

3.5 Giao bị cáo Trần Tuấn K về Ủy ban nhân dân thị trấn Dương Minh Châu, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

3.6 Giao bị cáo Trần Văn L về Ủy ban nhân dân xã Phan, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

3.7 Thời hạn cải tạo không giam giữ của các bị cáo Nguyễn Thanh V, Trần

Tuấn K, và Trần Văn L; được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã/thị trấn được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

3.8 Gia đình các bị cáo Nguyễn Thanh V, Trần Tuấn K và Trần Văn L; có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã/thị trấn trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo Nguyễn Thanh V, Trần Tuấn K và Trần Văn L. Trường hợp các bị cáo Nguyễn Thanh V, Trần Tuấn K và Trần Văn L có thay đổi nơi cư trú căn cứ Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự. Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng cho các bị cáo Nguyễn Thanh V, Trần Tuấn K và Trần Văn L.

4. Hình phạt bổ sung:

4.1 Ghi nhận bị cáo Nguyễn Thanh V đã nộp số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng; căn cứ Biên lai thu số 0002688 ngày 08-8-2022 của Chi cục thi hành án huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh; còn phải nộp tiếp số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng;

4.2 Ghi nhận bị cáo Trần Tuấn K đã nộp số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng; căn cứ Biên lai thu số 0002698 ngày 25-8-2022 của Chi cục thi hành án huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh;

4.3 Ghi nhận bị cáo Trần Văn L đã nộp số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng; căn cứ Biên lai thu số 0002687 ngày 08-8-2022 của Chi cục thi hành án huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh; còn phải nộp tiếp số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng;

5. Án phí hình sự sơ thẩm:

5.1 Ghi nhận bị cáo Nguyễn Thanh V đã nộp số tiền 200.000 (hai trăm ngàn) đồng; căn cứ Biên lai thu số 0002688 ngày 08-8-2022 của Chi cục thi hành án huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

5.2 Ghi nhận bị cáo Trần Tuấn K đã nộp số tiền 200.000 (hai trăm ngàn) đồng; căn cứ Biên lai thu số 0002698 ngày 25-8-2022 của Chi cục thi hành án huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Hoàn trả cho bị cáo số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng; căn cứ Biên lai thu số 0002698 ngày 25-8-2022 của Chi cục thi hành án huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

5.3 Ghi nhận bị cáo Trần Văn L đã nộp số tiền 200.000 (hai trăm ngàn) đồng; căn cứ Biên lai thu số 0002687 ngày 08-8-2022 của Chi cục thi hành án huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Hoàn trả cho bị cáo số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng; căn cứ Biên lai thu số 0002687 ngày 08-8-2022 của Chi cục thi hành án huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh;

6. Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Nguyễn Thanh V, Trần Tuấn K và Trần Văn L không phải chịu.

7. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

8. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 TANDTC);
- VKSND tỉnh TN;
- TAND huyện DMC;
- Công an huyện DMC;
- Chi cục THADSH huyện DMC;
- Phòng lý lịch STP tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSPT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Minh Châu

